

QUY ĐỊNH VỀ TIỀN GỬI TIẾT KIỆM CÓ KỲ HẠN ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

PROVISIONS ON TERM SAVING DEPOSIT FOR INDIVIDUAL CUSTOMER

Quy định về tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn đối với khách hàng cá nhân (“Quy Định”) này được ban hành nhằm mục đích quy định các nội dung về tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn đối với Khách hàng cá nhân tại Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (“Ngân hàng”).

This Provisions on Time Saving Deposit for Individual customer (“Provision”) is issued in the purpose of regulating contents of Term Saving Deposit for Individual customer at Shinhan Bank Vietnam (“Bank”).

1. Đối tượng áp dụng

Applicable object:

- Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật.
Vietnamese citizens who are 18 years of age or older and have full civil capacity as per the law.
- Công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc không mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.
Vietnamese citizens who are 15 years of age to under 18 years of age and have not had limited legal capacity or lack of legal capacity as per the law.
- Công dân Việt Nam bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật hoặc chưa đủ 15 tuổi thực hiện các giao dịch tiền gửi tiết kiệm thông qua người đại diện theo pháp luật.
Vietnamese citizens who have limited legal capacity or lack of legal capacity as per the law or are under 15 years and have their savings deposit transactions conducted by their legal representatives.
- Công dân Việt Nam có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật thực hiện các giao dịch tiền gửi tiết kiệm thông qua người giám hộ.
Vietnamese citizens with limited cognition or behavior control by law who have their savings deposit transaction conducted by their guardians.

2. Tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn:

Term Saving deposit

- Kỳ hạn của tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn được quy định cụ thể trên “Lãi suất tiền gửi tiết kiệm (Khách hàng cá nhân)” được Ngân hàng công bố tại các Chi Nhánh/ Phòng Giao Dịch và tại www.shinhan.com.vn (“Website của Ngân hàng”).
The Term saving deposit’s tenor is specified in “Deposit Interest Rate (Personal Banking)”, which is announced at any Branches/ Transaction Offices and on www.shinhan.com.vn (“the Bank’s website”).
- Tiền tệ của tài khoản:
Account currencies:
 - + Việt Nam Đồng: Công dân Việt Nam;
Vietnamese Dong: Vietnamese citizens;
 - + Các loại ngoại tệ khác (được quy định cụ thể tại chính sách của từng loại sản phẩm tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn): Công dân Việt Nam là người cư trú.
Other foreign currencies (specify in each Term saving deposit product’s Policy): Resident Vietnamese citizens.

3. Lãi suất và phí giao dịch tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn:

Term saving deposit interest and charges:

3.1. Lãi suất:

Interest

- Lãi được tính trên số ngày gửi thực tế trên cơ sở một năm có 365 ngày (áp dụng từ 01/01/2018).
Interest shall be calculated on the actual number of days elapsed on the basis of 365-day year (apply from 01/01/2018).
- Lãi suất của mỗi loại tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn được Ngân hàng công bố thông qua Website của Ngân hàng và quầy giao dịch ở các Chi Nhánh/ Phòng Giao Dịch.
The interest rate of each kind of Term saving deposit is publicized on the Bank’s website and counters at Branches/ Transaction Offices.
- Lãi suất có thể thay đổi theo từng thời kỳ tùy theo quyết định của Ngân hàng.
The interest rate is subject to changes from time to time at Bank’s sole discretion.

3.2. Phí giao dịch

Charges

Theo mức phí quy định tại Biểu phí của Ngân hàng được ban hành theo từng thời kỳ trên Website của Ngân hàng và quầy giao dịch ở các Chi Nhánh/ Phòng Giao Dịch.

In accordance with the Bank tariff announced from time to time on the Bank's website and counters at Branches/ Transaction Offices.

4. Thủ tục nhận tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn

Procedure of depositing to Term saving deposit

- Khách hàng phải trực tiếp đến Chi nhánh/ Phòng Giao Dịch của Ngân hàng và xuất trình: Giấy tờ xác minh thông tin của Khách hàng, bao gồm:

The Customer must come to the Bank's Branches/ Transaction Offices in person and present identify proof of Customer, included:

+ Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu/ Giấy khai sinh của khách hàng chưa đủ 14 tuổi.
ID card/ Citizen ID card/ Passport/ Birth certificate of customer aged under 14 years.

- Trường hợp gửi tiền gửi tiết kiệm chung, tất cả Khách hàng phải trực tiếp xuất trình Giấy tờ xác minh thông tin của mình.

In case of joint saving deposit, all Customers must present their identify proof in person.

- Trường hợp Khách hàng gửi tiền gửi tiết kiệm thông qua Người đại diện hợp pháp, Người đại diện hợp pháp phải xuất trình giấy tờ chứng minh tư cách đại diện của Người đại diện hợp pháp, Giấy tờ xác minh thông tin của Người đại diện hợp pháp và Giấy tờ xác minh thông tin của Khách hàng.

In case of the saving deposit is going to made by the Lawful representative, the Lawful representative must present the representative's status proof and identity proof and identity proof of the Customer.

- Khách hàng đăng ký chữ ký mẫu trong trường hợp thay đổi chữ ký mẫu hoặc chưa có chữ ký mẫu được đăng ký tại Ngân hàng.

The customer shall register the Specimen Signature in case of change specimen signature or specimen signature not registered at the Bank.

- Sổ tài khoản hoặc Chứng nhận Tiền gửi được phát hành và được Ngân hàng giao cho Khách hàng sau khi mở Khách hàng hoàn tất thủ tục gửi tiết kiệm.

A Passbook or Deposit Certificate shall be issued and given to Customer by the Bank after Customer finishes the deposit procedure.

- Đối với việc gửi tiền gửi tiết kiệm vào Sổ tài khoản đã cấp: Khách hàng xuất trình Sổ tài khoản đã cấp và thực hiện gửi tiền gửi tiết kiệm theo Mục 4 của Quy định này. Ngân hàng ghi nhận tiền gửi tiết kiệm vào Sổ tài khoản đã cấp và giao Sổ tài khoản cho Khách hàng.

Adding Time Saving Deposit to the issued passbook: Customer presents issued Passbook and process depositing to Time Saving Deposit comply with Clause 4 of this Provision. The Bank shall record the added Time Saving Deposit to issued Passbook and give the Passbook to Customer.

5. Thủ tục chi trả tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn

Process to withdraw term saving deposit

- Khi thực hiện bất kỳ giao dịch rút tiền hoặc tắt toán nào tại quầy, Khách hàng phải xuất trình:

For any cash withdrawal or account closure at counter, the Customers must present:

+ Sổ Tài khoản hoặc Chứng nhận Tiền gửi;

The Passbook or Deposit Certificate;

+ Giấy tờ xác minh thông tin của Khách hàng, hoặc của tất cả Khách hàng (đối với tiền gửi tiết kiệm chung). Trường hợp Khách hàng thông qua Người đại diện hợp pháp để nhận chi trả tiền gửi tiết kiệm, Người đại diện hợp pháp phải xuất trình giấy tờ chứng minh tư cách đại diện của Người đại diện hợp pháp, Giấy tờ xác minh thông tin của Người đại diện hợp pháp và Giấy tờ xác minh thông tin của Khách hàng.

The identity proof of the Customer; or of all Customers (applied to joint savings deposit). If the savings deposit is going to paid out by the Lawful representative, such Lawful representative must present his/her representative status proof and identity proof and identity proof of Customer.

- Nộp đơn "Yêu cầu rút từng phần/ Đóng tài khoản Tiền gửi" có chữ ký đúng với chữ ký mẫu đã đăng ký tại Ngân hàng.
Submit Partial withdrawal/ Account closure Request Form with the signature as the same as the sample signature registered at Bank.

- Sau khi hoàn tất thủ tục, Ngân hàng chi trả đầy đủ gốc và lãi tiền gửi tiết kiệm cho Khách hàng.

After completing all procedures, the Bank shall pay the principal and the interest of the saving deposit in full.

6. Phương thức tính lãi

Interest calculation method

- Lãi suất: được tính theo tỷ lệ %/ năm trên cơ sở một năm là 365 ngày.

Interest rate %/year and the basis of interest calculation is 365 days/ year.

- Lãi của tài khoản tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn được xác định như sau:
Deposit interest of Term saving deposit account is calculated as below:

Số tiền lãi	$\frac{\text{Số dư thực tế} \times \text{Số ngày duy trì thực tế} \times \text{Lãi suất áp dụng}}{365}$
Deposit interest	$\frac{\text{Actual balance} \times \text{No.of days has actual balance} \times \text{Interest}}{365}$

Trong đó:

In which:

- Số dư thực tế: tiền gốc được duy trì trong suốt thời hạn tính lãi của Tiền gửi;
Actual Balance: Principle amount to be maintained during interest payment period;
- Số ngày duy trì thực tế là số ngày mà số dư thực tế không đổi được tính từ (và bao gồm) Ngày gửi tiền cho đến (và không bao gồm) Ngày đáo hạn hoặc ngày rút trước hạn;
The number of days has actual balance: Number of days has unchanged actual balance beginning from (and included) Deposit date until (and excluded) Maturity date or a date of early withdrawal;
- Lãi suất áp dụng: Lãi suất hàng năm trên cơ sở một năm có 365 ngày theo mức lãi suất được thỏa thuận trên Đơn “Yêu cầu mở tài khoản tiết kiệm/ tiền gửi có kỳ hạn” (Sau đây gọi là “Đơn yêu cầu”) trừ trường hợp Tiền gửi được tái tục tại Điều 8 và rút trước hạn tại Điều 7.
Interest Rate: Interest rate per annual on the basis of one (1) year having 365 days agreed on the “Time Deposit/ Time Saving Account Opening Request” (Herein after “Request form”) except for the renewal and the early withdrawal stipulated at Article 8 and Article 7 respectively.

7. Rút tiền gửi trước hạn

Premature withdrawal

7.1. Rút trước hạn một phần tiền gửi:

Partial withdrawal:

- Tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn có thể được rút từng phần, nhiều lần vào bất kỳ thời điểm nào trước ngày đến hạn với bất kỳ số tiền nào nhưng tổng số tiền được rút không vượt quá số dư còn lại trên tài khoản tiền gửi đó.
Term Saving Deposit can be withdrawn in partial, several times at any time and in any amount up to the full amount of the deposit.
- Khi rút từng phần, số tiền được rút trước hạn sẽ được áp dụng mức lãi suất tối đa bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất được Ngân hàng công bố, theo đối tượng khách hàng và theo loại đồng tiền đã gửi tại thời điểm khách hàng rút trước hạn tiền gửi và tính trên thời gian gửi thực tế; số tiền còn lại sẽ được tiếp tục duy trì cho tới ngày đáo hạn với mức lãi suất đang áp dụng cho khoản tiền gửi đó.
In case of partial withdrawal, the amount to be withdrawn shall be applied a maximum interest rate equal to the Bank's lowest prevailing interest rate of Demand Deposit announced by the Bank, based on the type of customer and the currency of the deposit at time of withdrawal for the period the deposit has remained with the Bank; the remaining deposit amount shall be applied the same interest rate that is applied on the deposit.

7.2. Rút trước hạn toàn bộ tiền gửi (Đóng tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn trước hạn)

Premature withdrawal (Early Term Saving Closure)

- Toàn bộ số dư của tiền gửi có thể được rút trước hạn vào bất kỳ thời điểm nào trước ngày đến hạn.
Whole amount of the deposit can be withdrawn at any time prior to maturity date.
- Khi rút trước hạn, tiền gửi sẽ được áp dụng mức lãi suất tối đa bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất được Ngân hàng công bố, theo đối tượng khách hàng và theo loại đồng tiền đã gửi tại thời điểm khách hàng rút trước hạn tiền gửi và tính trên thời gian gửi thực tế.
In case of Premature withdrawal, the deposit shall be applied a maximum interest rate equal to the Bank's lowest prevailing interest rate of Demand Deposit announced by the Bank, based on the type of customer and the currency of the deposit at time of withdrawal for the period the deposit has remained with the Bank.

8. Tái tục tiền gửi

Renewal

- Tự động tái tục gốc và lãi: Tài khoản sẽ tự động tái tục cả gốc và lãi với cùng kỳ hạn ban đầu theo lãi suất tại thời điểm tái tục.
Auto-renewal of Principle and Interest: The account shall be automatically renewed on principle and interest for the same tenor at the prevailing interest rate of renewal date.

9. Tra cứu tài khoản tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn

Inquiry Term Saving Deposit

Khách hàng có thể tra cứu thông tin về tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn tại các Chi nhánh/ Phòng Giao Dịch của Ngân hàng, Ngân hàng trực tuyến (<https://online.shinhan.com.vn>)/ SOL Mobile Banking (trong trường hợp Khách hàng đăng ký sử dụng dịch vụ Ngân hàng trực tuyến/ SOL Mobile Banking), Trung tâm CSKH: 1900 1577 hoặc các phương tiện tra cứu khác do Ngân hàng triển khai trong từng thời kỳ.

The Customer can inquiry Term Saving Deposit at the Bank's Branches/ Transaction Offices, Internet Banking (<https://online.shinhan.com.vn>)/ SOL Mobile Banking (In case customer registers Internet banking/ SOL Mobile Banking), Contact center: 1900 1577 or other inquiry methods provided by the Bank from time to time.

10. Xử lý trường hợp mất/ nhàu nát/ rách Sổ tài khoản hoặc Chứng nhận Tiền gửi

Handling in case of rumpled, torn or lost Passbook or Deposit Certificate

- Khách hàng phải thông báo cho Ngân hàng trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày mất, nhàu nát, rách Sổ Tài khoản hoặc Chứng nhận Tiền gửi.

The customer must notify the Bank within 5 (five) days from the date of Passbook or Deposit Certificate rumpled, torn or lost.

- Ngân hàng sẽ thu phí phát hành lại Sổ tài khoản hoặc Chứng nhận Tiền gửi theo mức phí quy định tại Biểu phí của Ngân hàng.

The bank shall collect Passbook or Deposit Certificate reissuance fee in accordance with the Bank tariff.

- Trường hợp khách hàng tìm thấy Sổ tài khoản hoặc Chứng nhận Tiền gửi sau khi đã thông báo mất Sổ Tài khoản hoặc Chứng nhận Tiền gửi thì Khách hàng phải xuất trình Sổ Tài khoản hoặc Chứng nhận Tiền gửi đã tìm thấy để Ngân hàng thu hồi.

In case customer finds the Passbook or Certificate of Deposit after informing the Bank of the loss of the Passbook or Certificate of Deposit, customer must present the Passbook or Certificate of Deposit that has been found for revoking by the Bank.